

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 01-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Thanh Minh

Ông Nguyễn Quang Thái

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ng Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ng, sinh ngày 07 tháng 11 năm 1980, tại thị trấn Gi, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Ng, xã Th, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như Tiếp và bà Lê Thị Phương; có chồng là Vũ Văn Chất và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17 tháng 12 năm 2018 đến ngày 20 tháng 12 năm 2018 được tại ngoại “có mặt”.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; trú tại: Thôn D, xã Đ, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”

Đặng Duy M, sinh năm 1995; trú tại: Thôn K, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc “vắng mặt”.

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Vũ Văn T, anh Nguyễn Xuân T, anh Phạm Đức H “đều vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ng mở cửa hàng bán tạp hóa tại nhà và bán số lô, số đề cho khách. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17 tháng 12 năm 2018, khi Ng đang bán hàng tạp hóa tại nhà thì có Nguyễn Văn T, Đặng Duy M và đối tượng tự khai là Nguyễn Văn M đến mua số lô, số đề của Ng. T nói với Ng: "cho em mua mấy con đề", Ng đồng ý. Do lúc đó đông khách nên T bảo Ng đưa cho giấy bút để T tự ghi. Ng đưa cho T 01 tờ giấy hình vuông màu xanh và 01 chiếc bút bi xanh để T tự ghi các số đề: 31 và 18, mỗi số 10.000 đồng; số 85 là 50.000 đồng, số đề "ba càng" 685 là 150.000 đồng. Sau đó, T đưa cho Ng tờ giấy nhớ trên (gọi là cáp ghi lô, ghi đề) rồi Ng ghi ngày tháng năm và ký ghi rõ họ tên mình vào tờ giấy nhớ đó. Ng lấy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 của mình chụp lại toàn bộ thông tin ghi trên tờ giấy rồi đưa lại cho T. T trả cho Ng số tiền 220.000 đồng. Ng nhận tiền rồi để toàn bộ số tiền xuống bên dưới mặt tủ kính tại quầy bán hàng. Tiếp đó, đối tượng tự khai là Nguyễn Văn M hỏi Ng: "ghi lô bao nhiêu tiền 1 điểm", Ng trả lời: 23.000 đồng 1 điểm lô. M bảo Ng ghi cho các số lô: 44 và 57 mỗi số 50 điểm và các số đề: 30, 93, 91, 17 mỗi số 50.000 đồng. Ng sử dụng bút bi xanh và 01 tờ giấy màu vàng để ghi các con số trên, rồi ghi ngày tháng năm và ký ghi rõ họ tên mình vào tờ giấy đó. Ng lấy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 của mình chụp lại toàn bộ thông tin ghi trên tờ giấy rồi đưa lại cho M. M trả cho Ng số tiền 2.500.000 đồng. Sau khi Ng nhận tiền và để toàn bộ số tiền trên xuống bên dưới mặt tủ kính tại quầy bán hàng thì Đặng Duy M bảo Ng ghi cho số lô 22 là 100 điểm, số lô 06 là 50 điểm. Ng ghi 02 số trên ra tờ giấy màu vàng rồi ghi ngày tháng năm và ký ghi rõ họ tên mình vào tờ giấy đó. Ng lấy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 của mình chụp lại toàn bộ thông tin ghi trên tờ giấy rồi đưa lại cho Mạ. Mạ trả cho Ng số tiền 3.500.000 đồng. Ng lấy 50.000 đồng trả tiền thừa lại cho Mạ thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 6.220.000đồng; 02 bút bi màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng và 03 cáp ghi số lô, số đề.

Quá trình điều tra xác định, Ng là người trực tiếp bán số lô, số đề cho các đối tượng T, Mạ, M, không chuyển bằng hoặc ghi giúp ai để hưởng phần trăm từ việc bán số lô, số đề. Ng trực tiếp đối chiếu kết quả để trả thưởng cho những người trúng. Mức độ ăn thua như sau: Lô 23.000 đồng/1 điểm, nếu thắng thì

được người bán số lô trả 80.000 đồng/1 điểm. Số đề 1 ăn 70, nếu trúng thì người bán số đề trả cho người chơi số tiền gấp 70 lần số tiền người chơi đã mua. Nếu trúng số đề "ba càng" thì người bán số đề phải trả cho người chơi số tiền gấp 400 lần số tiền người chơi đã mua. Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay số mở thưởng vào lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày để xác định trúng hay trượt. Nếu đánh lô thì căn cứ vào các giải trúng thưởng, lấy 02 số cuối của các giải so sánh với các số đã đánh nếu trùng thì trúng, nếu đánh đề thì lấy 02 số cuối của giải đặc biệt so với các số đã đánh nếu trùng số thì trúng, nếu 03 số cuối của giải đặc biệt trùng với số đề "ba càng" thì trúng. Khi tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của Ng vào ngày 17 tháng 12 năm 2018, Nguyễn Văn T sử dụng 220.000 đồng, Đặng Duy M sử dụng 3.450.000 đồng, đối tượng tự khai Nguyễn Văn M sử dụng 2.500.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Ng tham gia đánh bạc với T, M, Mạ là: 6.170.000 đồng, khi bị bắt chưa có kết quả mở thưởng.

Tại Cáo trạng số 06/CT- VKSBX ngày 30 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Nguyễn Thị Ng về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 02 bút bi màu xanh
- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 6.170.000đồng;
- Trả lại cho Đặng Duy M số tiền 50.000đồng

Ý kiến của những người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan đến vụ án vắng mặt, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra điều trình bày và xác nhận lời trình bày của bị cáo Ng về việc đánh bạc là đúng và không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo Nguyễn Thị Ng khai nhận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17 tháng 12 năm 2018, tại quầy bán hàng tạp hóa của gia đình ở Thôn Ng, xã Th, huyện , tỉnh Vĩnh Phúc, Ng đã đánh bạc bằng hình thức ghi các số đề 31, 18, 85, 685, 30, 93, 91, 17 và số lô 44, 57, 22, 06 cho Nguyễn Văn T với số tiền 220.000 đồng, Đặng Duy M với số tiền 3.450.000 đồng và đối tượng tự khai là Nguyễn Văn M với số tiền 2.500.000 đồng. Tổng số tiền Ng đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề cho T, Mạ, M là 6.170.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo Ng tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi nêu trên của Ng đã cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền ... từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ”.

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, xâm phạm đến nếp sống văn minh của địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có sức khỏe, có nghề nghiệp nhưng do muốn có tiền tiêu sài nên đã đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề để thu lợi bất chính. Nhưng trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo là gia đình có công với nước, bố bị cáo là ông Nguyễn Như Tiếp, mẹ bị cáo là bà Lê Thị Phương đều được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy cần tạo cho bị cáo một cơ hội, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để giúp bị cáo tự cải tạo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tham gia đánh bạc với mục đích được thua bằng tiền, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo có tài sản và có thu nhập nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự để nộp ngân sách nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát.

Đối với Nguyễn Văn T và Đặng Duy M có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Ng ngày 17 tháng 12 năm 2018. Tuy nhiên, số tiền T dùng để đánh bạc là 220.000 đồng, số tiền M dùng để đánh bạc là 3.450.000 đồng, T và M không có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi không cấu thành tội phạm. Công an huyện Bình Xuyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và M là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối tượng tự khai là Nguyễn Văn M đã sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình làm việc, M đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được danh tính nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[5] Vật chứng của vụ án: Đối với 03 tờ giấy dùng ghi số lô, số đề thu giữ của Nguyễn Thị Ng đã được đánh số bút lục chuyển theo hồ sơ vụ án nên không tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 6.170.000 đồng tạm giữ của Nguyễn Thị Ng là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 thu giữ của Ng dùng vào việc phạm tội cần tịch thu bán phát mại, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 50.000 đồng tạm giữ của Đặng Duy M không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho M.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến

hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ng phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ng cho Ủy ban nhân dân xã Thiện Kế, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.170.000 đồng (Sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng)

Tịch thu bán phát mại, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 thu giữ của Nguyễn Thị Ng

Tịch thu tiêu hủy 02 bút bi màu xanh

Trả lại Đặng Duy M số tiền 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng).

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 30 tháng 01 năm 2019).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ng phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT-CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS-CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

